**Mẫu 1: HỢP ĐỒNG TƯƠNG TỰ**

|  |
| --- |
| **Hợp đồng tương tự** |
| Hợp đồng số \_\_ ngày\_\_ tháng \_\_năm\_\_\_ | Thông tin hợp đồng: |  |
| Ngày trao hợp đồng: | ngày\_\_tháng\_\_năm\_\_ | Ngày hoàn thành:  | ngày\_\_tháng\_\_năm\_\_ |
| Tổng giá hợp đồng |  VND |
| Nếu là thành viên trong liên danh hoặc nhà thầu phụ, nêu rõ khoản tiền thành viên đó tham gia trong tổng giá hợp đồng | Tỷ lệ trên tổng giá hợp đồng | Số tiền: \_\_\_\_\_\_\_VND |
| Tên Chủ đầu tưĐịa chỉĐiện thoại/Số FaxE-mail |  |
| Mô tả đặc điểm tương tự tại tiêu chí đánh giá **1. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm Đơn vị thực hiện tháo dỡ**: |
| Mô tả yêu cầu về tính chất tương tự(1) | *Đặc điểm tương tự của hợp đồng mà nhà thầu đã hoàn thành(2)* |

|  |
| --- |
| **Mẫu 2: MÔ TẢ TÍNH CHẤT TƯƠNG TỰ CỦA HỢP ĐỒNG***[Thông tin về từng hợp đồng, mỗi hợp đồng cần bảo đảm các thông tin sau đây]* |
|  |  |  |
| **STT** | **Tên và số hợp đồng** | **Đặc điểm tương tự của hợp đồng mà nhà thầu đã hoàn thành (1)***[ghi thông tin phù hợp]* |
| **1** | *Ghi tên và số hợp đồng tương tự 1* |  |
| **2** | *Ghi tên và số hợp đồng tương tự 2* |  |
| … |   |   |
| n | *Ghi tên và số hợp đồng tương tự n* |   |
|  |  |  |
| *Ghi chú:* |  |
| *(1) Đơn vị thực hiện tháo dỡ cần ghi các đặc điểm tương tự của hợp đồng để chứng minh sự đáp ứng về hợp đồng tương tự.* |

|  |
| --- |
| **Mẫu 3: BẢNG ĐỀ XUẤT NHÂN SỰ CHỦ CHỐT**  |
| Đối với từng vị trí công việc quy định tại Mẫu này thì nhà thầu phải kê khai các thông tin chi tiết theo Mẫu số 4 và Mẫu số 5. Đơn vị tháo dỡ phải kê khai những nhân sự chủ chốt có năng lực phù hợp đáp ứng các yêu cầu quy định tại Mục 2 **Yêu cầu nhân sự chủ chốt của Đơn vị thực hiện tháo dỡ** và có thể sẵn sàng huy động cho gói thầu; không được kê khai những nhân sự đã huy động cho gói thầu khác có thời gian làm việc trùng với thời gian thực hiện gói thầu này. Trường hợp kê khai không trung thực thì nhà thầu sẽ bị đánh giá là gian lận. |
| **STT** | **Họ và tên** | **Vị trí công việc** |
| 1 |  [ghi tên nhân sự chủ chốt 1] | *[ghi cụ thể vị trí công việc đảm nhận trong gói thầu]*  |
| 2 |  [ghi tên nhân sự chủ chốt 2] | *[ghi cụ thể vị trí công việc đảm nhận trong gói thầu]*  |
| … |   |  |
| n |  [ghi tên nhân sự chủ chốt n] | *[ghi cụ thể vị trí công việc đảm nhận trong gói thầu]*  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Mẫu 4: BẢNG LÝ LỊCH CHUYÊN MÔN CỦA NHÂN SỰ CHỦ CHỐT**  |
| **Thông tin nhân sự** |  | **Công việc hiện tại** |
| **Stt** | **Tên** | **Số định danh/****CMTND** | **Vị trí** | **Ngày, tháng, năm sinh** | **Trình độ chuyên môn** | **Tên người sử dụng lao động** | **Địa chỉ của người sử dụng lao động** | **Chức danh** | **Số năm làm việc cho người sử dụng lao động hiện tại** | **Người liên lạc (trưởng phòng / cán bộ phụ trách nhân sự)** | **Điện thoại/ Fax/ Email** |
| 1 |  [ghi tên nhân sự chủ chốt 1] |  |   |   |  |   |   |   |   |   |   |
| 2 |  [ghi tên nhân sự chủ chốt 2] |  |   |   |  |   |   |   |   |   |   |
| … |   |  |   |   |  |   |   |   |   |  |   |
| n |  [ghi tên nhân sự chủ chốt n] |  |   |   |  |   |   |   |   |  |   |

Đơn vị thực hiện tháo dỡ phải cung cấp tất cả các thông tin được yêu cầu và chuẩn bị tài liệu để đối chiếu (bản chụp được chứng thực các văn bằng, chứng chỉ có liên quan) trong quá trình thương thảo hợp đồng.

|  |
| --- |
| **Mẫu 5: BẢNG KINH NGHIỆM CHUYÊN MÔN** |
| **STT** | **Tên nhân sự chủ chốt** | **Từ ngày** | **Đến ngày** | **Công ty/Dự án/Chức vụ/Kinh nghiệm chuyên môn và quản lý có liên quan**  |
| 1 |     | *…* | *…* | *…* |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 2 |   |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| .. | … |  |  |  |

|  |
| --- |
| **Mẫu 6: BẢNG KÊ KHAI THIẾT BỊ** |
| Đơn vị thực hiện tháo dỡ chỉ được kê khai những thiết bị thi công chủ yếu đáp ứng yêu cầu mà có thể sẵn sàng huy động cho gói thầu; không được kê khai những thiết bị đã huy động cho gói thầu khác có thời gian huy động trùng với thời gian thực hiện gói thầu này. Trường hợp kê khai không trung thực thì nhà thầu sẽ bị đánh giá là gian lận. |
| Thiết bị thi công phải thuộc sở hữu của Đơn vị thực hiện tháo dỡ hoặc có thể đi thuê nhưng phải chứng minh khả năng huy động để đáp ứng yêu cầu của gói thầu. Trường hợp đi thuê thì phải có hợp đồng thuê thiết bị và tài liệu chứng minh thiết bị thuộc sở hữu của bên cho thuê. Đơn vị phải kê khai theo mẫu dưới đây đối với mỗi loại thiết bị: |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **STT** | **Thông tin thiết bị** | **Hiện trạng** | **Nguồn thiết bị (Sở hữu của nhà thầu, Đi thuê, Cho thuê, Chế tạo đặc biệt)** |
| **Loại thiết bị** | **Tên nhà sản xuất** | **Đời máy (model)** | **Công suất** | **Năm sản xuất** | **Tính năng** | **Xuất xứ** | **Địa điểm hiện tại của thiết bị** | **Thông tin về tình hình huy động, sử dụng thiết bị hiện tại** |
| 1 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 2 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| … |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Trường hợp các thiết bị không thuộc sở hữu của mình thì nhà thầu phải kê khai thêm các thông tin dưới đây:  |
| **STT** | **Loại thiết bị** | **Tên chủ sở hữu** | **Địa chỉ chủ sở hữu** | **Số điện thoại** | **Tên và chức danh** | **Số fax** | **Thông tin chi tiết về thỏa thuận/cho thuê/chế tạo thiết bị cụ thể cho dự án** |
| 1 |   |   |   |   |   |   |   |
| 2 |   |   |   |   |   |   |   |
| … |   |   |   |   |   |   |   |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |